

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 7 năm 2022

DANH SÁCH LỚP HỌC KHÓA 20T4 - NĂM HỌC 2022 - 2023

TT	Tên lớp	Sĩ số SV đang học	Tên ngành	Ghi chú
1	20T4-ĐCN1	30	Điện công nghiệp	Ghép 1 lớp
	20T4-ĐCN2	25	Điện công nghiệp	
2	20T4-ĐĐT1	36	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
3	20T4-CĐT1	34	Cơ điện tử	Ghép 1 lớp
	20T4-CĐT2	27	Cơ điện tử	
4	20T4-TĐH1	34	Công nghệ kỹ thuật điều khiển tự động	
5	20T4-KML1	47	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	
6	20T4-VSL1	32	Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh	Ghép 1 lớp
	20T4-VSL2	30	Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh	
7	20T4-LĐL1	25	Lắp đặt thiết bị lạnh	Ghép học chung các môn văn hóa và môn học chung
8	20T4-CNL1	21	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	
9	20T4-CCK1	43	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	
10	20T4-CCK2	30	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	Ghép học chung các môn văn hóa và môn học chung
11	20T4-CKL1	16	Cắt gọt kim loại	
12	20T4-CKC1	36	Cơ khí chế tạo	Ghép 1 lớp
	20T4-CKC2	28	Cơ khí chế tạo	
13	20T4-CNÔ1	44	Công nghệ Ô tô	
14	20T4-CNÔ2	37	Công nghệ Ô tô	
15	20T4-CNÔ3	40	Công nghệ Ô tô	
16	20T4-CNÔ4	34	Công nghệ Ô tô	
17	20T4-CNÔ5	38	Công nghệ Ô tô	
18	20T4-CNM1	43	Công nghệ may và thời trang	
19	20T4-CMT1	29	Công nghệ kỹ thuật phần cứng máy tính	Ghép 1 lớp
	20T4-CMT2	27	Công nghệ kỹ thuật phần cứng máy tính	
20	20T4-TKĐ1	45	Thiết kế đồ họa	
21	20T4-TKĐ2	41	Thiết kế đồ họa	
22	20T4-TKĐ3	42	Thiết kế đồ họa	
23	20T4-TKW1	42	Thiết kế trang Web	

TT	Tên lớp	Sĩ số SV đang học	Tên ngành	Ghi chú
24	20T4-ĐHĐ1	52	Đồ họa đa phương tiện	Xếp TKB 2 nhóm
25	20T4-THU1	56	Tin học ứng dụng	Xếp TKB 2 nhóm
26	20T4-LTM1	36	Lập trình máy tính	
27	20T4-LTM2	33	Lập trình máy tính	Ghép học chung các môn văn hóa và môn học chung
28	20T4-ANM1	27	An ninh mạng	
29	20T4-QTM1	34	Quản trị mạng máy tính	Ghép học chung các môn văn hóa, Tiếng Anh 1,2
30	20T4-QTM2	30	Quản trị mạng máy tính	
31	20T4-TMĐ1	31	Thương mại điện tử	Ghép học chung các môn văn hóa và môn học chung
32	20T4-LGT1	32	Logistics	
33	20T4-TCD1	54	Tài chính doanh nghiệp	
34	20T4-KTD1	31	Kế toán doanh nghiệp	Ghép 1 lớp
	20T4-KTD2	35	Kế toán doanh nghiệp	
35	20T4-QTD1	29	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	Ghép 1 lớp
	20T4-QTD2	34	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	
36	20T4-QDL1	36	Quản trị du lịch MICE	- Ghép học chung các môn văn hóa và môn học chung - Các môn văn hóa khác chương trình môn học văn hóa với các ngành khác
37	20T4-QLH1	18	Quản trị lễ hành	
38	20T4-QKS1	37	Quản trị khách sạn	
39	20T4-QNH1	38	Nghiệp vụ nhà hàng	
40	20T4-KLB1	51	Kỹ thuật làm bánh	Xếp TKB 2 nhóm
41	20T4-NNA1	38	Tiếng Anh	
42	20T4-NNA2	38	Tiếng Anh	
43	20T4-NNA3	31	Tiếng Anh	
44	20T4-KXD1	33	Kỹ thuật Xây dựng	
Tổng cộng		1790		

BAN GIÁM HIỆU



TS. Phạm Hữu Lộc

PHÒNG TS - ĐT

Huỳnh Thị Mai

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 7 năm 2022

DANH SÁCH LỚP HỌC 20C1-CTM1,2,3 - NĂM HỌC 2022 - 2023

TT	Tên lớp	Sĩ số SV đang học	Tên ngành	Ghi chú
1	20C1-CTM1	45	Công nghệ chế tạo máy	
2	20C1-CTM2	30	Công nghệ chế tạo máy	Ghép môn học và CVHT
3	20C1-CTM3	19	Công nghệ chế tạo máy	
Tổng cộng		94		

BAN GIÁM HIỆU



TS. Phạm Hữu Lộc

PHÒNG TS - ĐT

Huỳnh Thị Mai

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 7 năm 2022

**DANH SÁCH LỚP HỌC KHÓA 20C3, 20C6
NĂM HỌC 2022 - 2023**

TT	Tên lớp	Sĩ số SV đang học	Tên ngành	Ghi chú
1	20C6-CNÔ1	19	Công nghệ ô tô	
2	20C6-CNÔ2	22	Công nghệ ô tô	
3	20C6-CNÔ3	26	Công nghệ ô tô	
4	20C6-CNÔ4	23	Công nghệ ô tô	
5	20C6-CĐT1	13	Cơ điện tử	
TỔNG CỘNG		103		
1	20C3-ĐĐT1	13	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
2	20C3-CCK1	22	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	
3	20C3-CTM1	14	Công nghệ chế tạo máy	
4	20C3-CNÔ1	37	Công nghệ Ô tô	
5	20C3-CNÔ2	35	Công nghệ Ô tô	
6	20C3-CNÔ3	35	Công nghệ Ô tô	
TỔNG CỘNG		156		

BAN GIÁM HIỆU



TS. Phạm Hữu Lộc

PHÒNG TS - ĐT

Huỳnh Thị Mai

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 7 năm 2022

DANH SÁCH LỚP HỌC KHÓA 21T4 - NĂM HỌC 2022 - 2023

TT	Tên lớp	Sĩ số SV đang học	Tên ngành	Ghi chú
1	21T4-ĐCN1	43	Điện công nghiệp	
2	21T4-ĐĐT1	64	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
3	21T4-CĐT1	51	Cơ điện tử	
4	21T4-TĐH1	25	Công nghệ kỹ thuật điều khiển tự động	Ghép học chung các môn văn hóa và môn học chung
5	21T4-CTM1	35	Công nghệ chế tạo máy	
6	21T4-CCK1	31	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	Ghép 1 lớp
	21T4-CCK2	35	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	
7	21T4-CKC1	38	Cơ khí chế tạo	
8	21T4-KML1	33	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Ghép 1 lớp
	21T4-KML2	33	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	
9	21T4-VSL1	30	Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh	Ghép 1 lớp
	21T4-VSL2	34	Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh	
10	21T4-CNÔ1	56	Công nghệ Ô tô	
11	21T4-CNÔ2	50	Công nghệ Ô tô	
12	21T4-CNÔ3	49	Công nghệ Ô tô	
13	21T4-CNÔ4	41	Công nghệ Ô tô	
14	21T4-ANM1	37	An ninh mạng	
15	21T4-CMT1	54	Công nghệ kỹ thuật phân cứng máy tính	
16	21T4-TKĐ1	48	Thiết kế đồ họa	
17	21T4-TKĐ2	51	Thiết kế đồ họa	
18	21T4-TKĐ3	43	Thiết kế đồ họa	
19	21T4-TKW1	39	Thiết kế trang Web	
20	21T4-ĐHĐ1	62	Đồ họa đa phương tiện	
21	21T4-THU1	42	Tin học ứng dụng	
22	21T4-LTM1	58	Lập trình máy tính	
23	21T4-LTM2	59	Lập trình máy tính	
24	21T4-LTM3	59	Lập trình máy tính	

TT	Tên lớp	Sĩ số SV đang học	Tên ngành	Ghi chú
25	21T4-QTM1	33	Quản trị mạng máy tính	Ghép các môn học chung và CVHT
	21T4-QTM2	34	Quản trị mạng máy tính	
26	21T4-LGT1	32	Logistics	Ghép học chung các môn văn hóa và môn học chung
27	21T4-TCĐ1	28	Tài chính doanh nghiệp	
28	21T4-KTD1	56	Kế toán doanh nghiệp	
29	21T4-QTD1	43	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	
30	21T4-QTD2	34	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	Ghép học chung các môn văn hóa và môn học chung
31	21T4-QNH1	32	Nghiệp vụ nhà hàng	
32	21T4-QKS1	35	Quản trị khách sạn	
33	21T4-QKS2	36	Quản trị khách sạn	
34	21T4-QLH1	15	Quản trị lữ hành	- Ghép học chung các môn văn hóa và môn học chung - Các môn văn hóa khác chương trình môn học văn hóa với các ngành khác
35	21T4-QDL1	28	Quản trị du lịch MICE	
36	21T4-TMĐ1	41	Thương mại điện tử	
37	21T4-KLB1	32	Kỹ thuật làm bánh	Ghép các môn học chung và CVHT
	21T4-KLB2	35	Kỹ thuật làm bánh	
38	21T4-NNA1	47	Tiếng Anh	
39	21T4-NNA2	36	Tiếng Anh	
40	21T4-NTN1	7	Tiếng Nhật	Ghép học chung các môn văn hóa và môn học chung
41	21T4-NHQ1	19	Tiếng Hàn Quốc	
42	21T4-CNM1	32	Công nghệ may và thời trang	Ghép học chung các môn văn hóa và môn học chung
43	21T4-KXD1	15	Kỹ thuật Xây dựng	
Tổng cộng		1870		

BAN GIÁM HIỆU



TS. Phạm Hữu Lộc

PHÒNG TS - ĐT

Huỳnh Thị Mai

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 7 năm 2022

DANH SÁCH LỚP HỌC KHÓA 21C1, 21C2, 21T2 - NĂM HỌC 2022 - 2023

TT	Tên lớp	Sĩ số SV đang học	Tên ngành	Ghi chú
1	21C1-ĐCN1	52	Điện công nghiệp	
2	21C1-ĐCN2	53	Điện công nghiệp	
3	21C1-ĐĐT1	35	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Ghép 1 lớp
4	21C1-ĐĐT2	28	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
5	21C1-CĐT1	33	Cơ điện tử	
6	21C1-TĐH1	45	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	
7	21C1-KML1	53	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	
8	21C1-VSL1	43	Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh	
9	21C1-CNL1	49	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	
10	21C1-CCK1	46	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	
11	21C1-CCK2	52	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	
12	21C1-CCK3	48	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	
13	21C1-CCK4	50	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	
14	21C1-CTM1	34	Công nghệ chế tạo máy	
15	21C1-CNÔ1	49	Công nghệ Ô tô	
16	21C1-CNÔ2	54	Công nghệ Ô tô	
17	21C1-CNÔ3	50	Công nghệ Ô tô	
18	21C1-CNÔ4	52	Công nghệ Ô tô	
19	21C1-CNÔ5	46	Công nghệ Ô tô	
20	21C1-CNÔ6	56	Công nghệ Ô tô	
21	21C1-CNÔ7	49	Công nghệ Ô tô	
22	21C1-CNÔ8	52	Công nghệ Ô tô	
23	21C1-CNÔ9	46	Công nghệ Ô tô	
24	21C1-CNÔ10	55	Công nghệ Ô tô	
25	21C1-CMT1	59	Công nghệ kỹ thuật phần cứng máy tính	
26	21C1-TKĐ1	55	Thiết kế đồ họa	
27	21C1-TKĐ2	51	Thiết kế đồ họa	
28	21C1-TKW1	40	Thiết kế trang Web	
29	21C1-LTM1	40	Lập trình máy tính	
30	21C1-LTM2	37	Lập trình máy tính	

TT	Tên lớp	Sĩ số SV đang học	Tên ngành	Ghi chú
31	21C1-QTM1	34	Quản trị mạng máy tính	- Gộp học chung các môn học chung
32	21C1-CNM1	14	Công nghệ may	
33	21C1-LGT1	33	Logistics	- Gộp học chung các môn học chung
34	21C1-TCD1	19	Tài chính doanh nghiệp	
35	21C1-KTD1	46	Kế toán doanh nghiệp	
36	21C1-QTD1	39	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	
37	21C1-QTD2	64	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	Xếp TKB buổi tối
38	21C1-QKS1	21	Quản trị khách sạn	- Gộp học chung các môn học chung
39	21C1-QNH1	20	Quản trị nhà hàng	
40	21C1-TMD1	16	Thương mại điện tử	- Gộp học chung các môn học chung
41	21C1-KLB1	13	Kỹ thuật làm bánh	
42	21C1-NNA1	39	Tiếng Anh	
43	21C1-KXD1	38	Kỹ thuật xây dựng	
Tổng cộng		1808		
1	21C2-CNÔ1	28	Công nghệ Ô tô	
1	21T2-ĐCN1	24	Điện công nghiệp	

BAN GIÁM HIỆU



TS. Phạm Hữu Lộc

PHÒNG TS - ĐT

Huỳnh Thị Mai

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 7 năm 2022.

**DANH SÁCH LỚP HỌC KHÓA 21C3, 21C5, 21C6, 21C7
NĂM HỌC 2022 - 2023**

TT	Tên lớp	Sĩ số SV đang học	Tên ngành	Ghi chú
1	21C3-CĐT1	13	Cơ điện tử	- Gộp học chung các môn học chung
2	21C3-CCK1	22	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	
3	21C3-CNÔ1	33	Công nghệ Ô tô	
4	21C3-CNÔ2	26	Công nghệ Ô tô	
5	21C3-CNÔ3	29	Công nghệ Ô tô	
6	21C3-CNÔ4	29	Công nghệ Ô tô	
7	21C3-LTM1	25	Lập trình máy tính	
Tổng cộng		177		
1	21C5-CĐT1	17	Cơ điện tử	
2	21C5-CNÔ1	22	Công nghệ Ô tô	
Tổng cộng		39		
1	21C6-CNÔ1	39	Công nghệ Ô tô	
2	21C6-CNÔ2	31	Công nghệ Ô tô	
Tổng cộng		70		
1	21C7-CCK1	33	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	
2	21C7-ĐCN1	13	Điện công nghiệp	- Gộp học chung các môn học chung
3	21C7-LTM1	14	Lập trình máy tính	
4	21C7-NNA1	10	Tiếng Anh	
Tổng cộng		70		

BAN GIÁM HIỆU



TS. Phạm Hữu Lộc

PHÒNG TS - ĐT

Huỳnh Thị Mai

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 7 năm 2022

**DANH SÁCH LỚP HỌC KHÓA 22C2
NĂM HỌC 2022 - 2023**

TT	Tên lớp	Sĩ số SV đang học	Tên ngành	Ghi chú
1	22C2-ĐCN1	39	Điện công nghiệp	Ghép môn chung
2	22C2-CĐT1	19	Cơ điện tử	
3	22C2-KML1	45	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	
4	22C2-CCK1	54	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	
5	22C2-CNÔ1	66	Công nghệ Ô tô	
6	22C2-LTM1	41	Lập trình máy tính	
7	22C2-QTM1	35	Quản trị mạng máy tính	Ghép môn chung
8	22C2-CMT1	23	Công nghệ kỹ thuật máy tính	
9	22C2-TKĐ1	25	Thiết kế đồ họa	Ghép môn chung
10	22C2-CNM1	12	Công nghệ may	
11	22C2-KTD1	34	Kế toán doanh nghiệp	Ghép môn chung
12	22C2-QTD1	32	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	
13	22C2-NNA1	55	Tiếng Anh	
TỔNG CỘNG		480		

BAN GIÁM HIỆU



TS. Phạm Hữu Lộc

PHÒNG TS - ĐT

Huỳnh Thị Mai